

# PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: năm 2001

Tập 39

**“Lục, vô lượng phước tuệ, chuyển chuyển tăng trưởng”.**

Đây là lợi ích thứ sáu trong mười lợi ích của việc lìa tà kiến.

Mọi người đều mong cầu phước tuệ tăng trưởng. Không những là phước đức, mà trí tuệ cũng là từ thiện nghiệp sanh ra. Ngạn ngữ xưa của Trung Quốc thường nói là **“phước chí tâm linh”**. Khi phước báo hiện tiền thì trí tuệ cũng hiện tiền ngay. Ý nghĩ đặc biệt nhạy bén, chứng tỏ sự quan hệ của phước và tuệ. Tại sao vậy? Bởi vì gốc của chúng đều là một thiện tâm, thiện niệm, thiện hạnh. Nếu như tâm, hạnh bất thiện thì loại người này đâu có phước báo. Chúng ta nhìn thấy trên thế gian có rất nhiều người bất thiện là đại phú quý, họ đang hưởng phước. Chúng ta nhất định phải hiểu rõ phước báo này của họ là do đời trước tu, không phải đời này. Những việc mà đời này tu thì quả báo sẽ ở đời sau. Trong kinh Phật thường nói với chúng ta:

**“Muốn biết nhân đời trước thì**

**Xem thọ nhận đời nay;**

**Muốn biết quả đời sau**

**Xem tạo tác đời này”.**

Đây chẳng phải đã nói quá rõ ràng, quá minh bạch rồi đó sao? Chắc chắn không phải người làm đủ thứ việc ác mà có phước báo. Đó là bạn hoàn toàn thấy sai rồi, không biết quả báo của đời này là do đời trước tu. Những hành vi tạo tác đời này của chúng ta thì quả báo sẽ gặp ở đời sau. Chúng ta nhất định phải biết đạo lý này. Ta đời này không có phước là do đời trước không có tu, việc này không thể trách người khác. Chúng ta thật sự hiểu rõ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật thì nhất định sẽ không oán trời trách người, tâm được an định, đây gọi là “tâm an lý đắc”. Lý hiểu rõ rồi thì tâm liền an ngay.

Chúng ta có muốn cầu phước báo, muốn cầu trí tuệ hay không? Đời này tu nhân thì đời sau phước huệ hiện tiền. Nhân quả thông ba đời, chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này. Pháp thế xuất thế gian bạn đều hiểu rõ ràng, hiểu sáng tỏ rồi, thì việc tu phước, tu huệ là lý đương nhiên. Chúng ta có cần hưởng thụ hay không? Không cần hưởng thụ. Đem quả báo tu hành của chúng ta hồi hướng cho tất cả chúng sanh, bố thí cúng dường tất cả chúng sanh, để mọi người hưởng thụ, bản thân ta không cần hưởng thụ. Tại sao vậy? Vì phước báo này là phước báo hữu lậu. Nếu như bạn hưởng thụ phước báo này thì công phu của bạn, đạo hạnh của bạn nhất định sẽ thoái chuyển. Nếu bạn không hưởng thụ, đem nó bố thí cúng dường tất cả chúng sanh, thì đạo nghiệp của bạn mỗi ngày sẽ tăng trưởng. Chư Phật Bồ-tát, quả báo mà các Ngài hưởng thụ là quả báo vô lậu, đây là điều chúng ta cần nên học tập. Phước báo hữu lậu nhất định không hưởng thụ, chỉ hưởng thụ phước báo vô lậu.

Thích Ca Mâu Ni Phật khi còn tại thế đã làm nên tấm gương cho chúng ta thấy. Chính bản thân Ngài thị hiện ở thế gian, giảng kinh thuyết pháp giáo hóa chúng sanh. Giảng kinh thuyết pháp là bố thí pháp, cúng dường pháp; dùng thân thể, dùng sức lao động là cúng dường nội tài, bố thí nội tài; tài và pháp, hai loại cúng dường. Nhu cầu cần thiết trong sinh hoạt một đời của mình, ăn no, mặc ấm là đủ rồi. Cho nên, cái mà Phật Bồ-tát hưởng thụ là phước tuệ vô lậu. Người đời sau cũng nương theo lời giáo huấn của Phật Đà mà tu hành, nhưng không thể có thành tựu giống như Phật, do nguyên nhân gì vậy? Không thể buông xả phước báo hữu lậu, để phước báo hữu lậu làm chướng ngại quả đức vô lậu, sai lầm xảy ra ở chỗ này. Nếu như chúng ta thật sự tìm ra được sai lầm, lại đem cái sai lầm này trừ bỏ đi, thì sự thọ dụng trên quả địa của chư Phật Bồ-tát tuy chúng ta không thể có được viên mãn, nhưng cũng có thể đạt được ít phần. Đây là trong kinh luận Đại Thừa, Phật thường hay nhắc nhở, thường hay chỉ dạy chúng ta.

Chúng ta biết được thập thiện nghiệp là cơ sở tu hành của nhà Phật. Đoạn kinh văn lớn này đều là nói quả báo thù thắng của tu thập thiện nghiệp, lìa ngu si (tà kiến là ngu si) thì được mười loại quả báo thù thắng. Làm sao biết nó là cơ sở của tu hành vậy? Kinh văn phía sau còn có mấy đoạn lớn, văn tự không nhiều, trong đó nói với chúng ta về “lục độ”, dùng thập thiện làm cơ sở tu lục độ. “Lục độ” là Bồ-tát hạnh. Bồ-tát không có cơ sở của thập thiện thì lục độ không thể thành tựu, chúng ta phải giác ngộ điều này. Phần sau của “Lục độ” là tứ vô lượng tâm “từ bi hỉ xả”, sau đó là “Tứ nhiếp pháp”. Tiếp theo là từ “Tứ niệm xứ”, “Tứ chánh cần” cho đến “Bát chánh đạo”, đây là bao gồm “37 phẩm trợ đạo”. “Chỉ trang nghiêm cố” đó là “chỉ, quán”, “chỉ, quán phương tiện”. Quý vị thử xem sự sắp xếp của kinh văn này, Đại-Tiểu Thừa, Tông môn, Giáo hạ, Hiền giáo, Mật giáo, thấy đều ở trong đây, thấy đều là lấy thập thiện nghiệp làm cơ sở. Chúng ta không nghiêm túc tu thập thiện nghiệp là không phải học Phật. Có thể nói, bạn ở trong Phật pháp tu cả đời mà chẳng thành tựu gì cả. Bạn hãy quan sát tỉ mỉ người thật sự niệm Phật vãng sanh, bất kể họ là thân phận gì, bất kể họ làm ngành nghề nào, tại gia hay xuất gia, chắc chắn đầy đủ thập thiện nghiệp. Không thể đầy đủ thập thiện nghiệp thì chắc chắn không thể vãng sanh. Từ đó cho thấy, nếu chúng ta muốn ở trong đời này vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ, thì điều thứ nhất trong tam phước là “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp” phải làm được, sau đó bạn mới có thể vô ngục tự xung, nhất định có phần năm chắc vãng sanh. Bốn câu này chúng tôi trước đây đã giảng rất cặn kẽ. Hiếu thân tôn sư, từ tâm bất sát chính là thực tiễn ngay trong thập thiện nghiệp đạo. Nếu như không có thập thiện nghiệp đạo thì hiếu thân tôn sư đều là giả, bạn cũng không có tâm từ bi, ba câu phía trước thấy đều không có. Điều là thực tiễn ở tu thập thiện nghiệp. Cho nên hy vọng các đồng tu phải đặc biệt chú ý đến, nhất định không được lơ là. Đây là giới căn bản ở trong giới căn bản của tu học Phật pháp.

“Thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới” là xây dựng trên cơ sở của thập thiện nghiệp đạo. Bạn không có cơ sở này thì tam quy ngũ giới đều không có cách gì thực hiện. Không có cơ sở này thì tam quy ngũ giới toàn là giả, đều rơi vào hữu danh vô thực. Nói hơi khó nghe một chút là lừa mình, dối người. Tự mình cho rằng như thế này, như thế nọ, đến cuối cùng vẫn là làm tam đồ lục đạo. Án Quang đại sư giáo giới người học Phật, có người thỉnh giáo Ngài, làm thế nào để có thể vào Phật pháp? Ngài nói: **“Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích”**. Thành là gì vậy? Thành chính là đầy đủ thập thiện nghiệp, đây là chân thành. Tâm không tương ưng với thập thiện nghiệp thì thành ở chỗ nào? Thành, hoàn toàn không phải là khái niệm trừu tượng, mà nhất định phải thực tiễn ngay trong đời sống của chúng ta. Thực tiễn ngay trong đời sống chính là thập thiện nghiệp. Thập thiện nghiệp viên mãn chính là Phật quả Như Lai. Nếu như quý vị thận trọng quan sát trên tranh vẽ Phật Bồ-tát (trên tượng Phật, tượng Bồ-tát đều không có, nhưng trên tranh vẽ thường hay có), chúng ta thấy ở phần cổ có một vòng hào quang, trên vòng hào quang có viết ba chữ. Ba chữ này có khi viết bằng chữ Trung, có khi viết bằng chữ Tạng, cũng có khi viết bằng chữ Phạn, đều là một ý nghĩa và được đọc là “Án-A-Hồng”. “Án-A-Hồng” là ý gì? Án là thân, A là khẩu, Hồng là ý. Thân- Khẩu-Ý ba nghiệp thanh tịnh, ba nghiệp thuần thiện. Ba chữ này chính là thập thiện nghiệp đạo. Thập thiện nghiệp viên mãn là thành Phật, mọi người không nên xem nhẹ. Bồ-tát đẳng giác còn phải tu, huống hồ chúng ta là sơ phát tâm. Thập thiện, ngũ giới thường thường nối liền với nhau, đây là căn bản của pháp hành, từ sơ phát tâm đến Như Lai địa đều không thể tách rời, không rời một giây phút nào. Đây là đạo, là chánh đạo, là Phật đạo, chúng ta sao có thể xem thường được? Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều phải suy nghĩ có tương ưng với mười cương lĩnh này hay không? Không tương ưng thì đó chính là thập ác nghiệp. Người tạo tác thập ác nghiệp là tam đồ địa ngục. Phật ở trong kinh thường hay giáo giới chúng ta, thượng phẩm thập ác là nghiệp nhân địa ngục; thượng phẩm thập thiện là nghiệp nhân sanh thiên. Nếu thật sự hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ sự thật này, thì bản thân chúng ta biết rõ ràng, biết minh bạch tương lai chúng ta sẽ đi về đâu. Ngày nay nhìn chung là chúng ta hiểu đã rõ ràng hơn, sáng tỏ hơn, cho nên nếu muốn tu phước, tu tuệ thì nhất định không được làm trái ngược.

**“Thất, vĩnh ly tà đạo, hành ư thánh đạo”.**

Đây là lợi ích thứ bảy trong mười lợi ích của việc lìa tà kiến.

Lợi ích thù thắng này không cần giải thích chúng ta cũng có thể hiểu rõ. Thập ác là tà đạo, là ba đường ác, không phải cõi người. Chúng ta khởi tâm động niệm nếu rơi vào trong thập ác tức là bạn hành tà đạo. Bạn cũng tu đạo nhưng mà tu ba đường ác. Ba đường ác rất dễ dàng tu thành tựu, quả báo ở tam đồ. Nếu bạn không muốn đọa tam đồ, không muốn đi làm nạ quỷ, địa ngục, súc sanh, thì bạn phải hành chánh đạo, hành đạo thánh nhân, phải xa lìa tà đạo. Chư Phật Bồ-tát đều đi theo thập thiện nghiệp đạo. Thập thiện nghiệp đạo là Phật đạo, là Bồ-tát đạo, là đạo thánh nhân. Chúng ta nên đi theo đường này, đi theo con đường này mới là người thật sự có trí tuệ, người thật sự giác ngộ, người thật sự quay đầu. Quay đầu là bờ. Chúng ta phải bắt đầu từ đâu? Phải từ chỗ khởi tâm động niệm, đây là bạn thật làm.

Người phạm phu thông thường khởi tâm động niệm đều là tự tư tự lợi, trong tự tư tự lợi đã bén rễ. Rễ chính là tham-sân-si-mạn-nghi. Năm loại này gọi là tư hoặc. Tư là tư tưởng. Tư tưởng kiến giải của bạn mê hoặc rồi. Nghi là gì vậy? Là hoài nghi thánh đạo, hoài nghi thánh nhân. nên mới khởi công cao ngã mạn, khinh mạn thánh hiền,

khinh mạn thánh đạo. Thập thiện nghiệp đạo là thánh đạo mà không hề để vào mắt, không hề để vào trong tâm, đây là khinh mạn, cho nên quả báo ở tam đồ. Quả báo tam đồ là tự làm tự chịu, không phải người khác đem cho bạn. Phước báo nhân thiên, thánh quả tam thừa cũng đều là tự mình tạo tác, tự mình hưởng thụ. Trong hư không pháp giới ai làm chủ mình vậy? Tự mình làm chủ. Phật Bồ-tát, đại thánh đại hiền không làm chủ cho chúng ta, vua Diêm La với Thượng Đế cũng không làm chủ cho chúng ta, đều là tự mình tạo tác, tự mình thọ báo. Đạo lý này Phật nói rất rõ ràng. Trong tất cả thánh giáo thế xuất thế gian, chỉ có Phật pháp là nói thấu triệt. Chúng ta rất may mắn có được thân người, nghe được Phật pháp, cơ duyên thù thắng này không được phép bỏ lỡ. Đích thực là **“trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được”**. Cho nên, chúng ta nhất định phải nhớ kỹ: **“Lià tà đạo, hành chánh đạo”**, vậy mới là đệ tử chân thật của Như Lai, được chư Phật tán thán, thiên thần kính ngưỡng. Hy vọng đồng tu chúng ta cùng nhau khích lệ.

**“Bát, bắt khởi thân kiến, xả chư ác nghiệp”.**

Đây là lợi ích thứ tám của đoạn ngu si.

Ngu si chính là tà kiến. Tà kiến chính là tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm. Phạm phu lục đạo đều chấp trước cái thân này là có thật, thân này là ta. Phật nói cho chúng ta biết quan niệm này là sai lầm. Nếu thân không phải là ta, thì cái gì là ta vậy? Có rất nhiều người nghe Phật nói như vậy liền sinh ra nghi vấn. Cái ý này rất sâu, cần phải thể hội cho thật tỉ mỉ, nương theo giáo huấn Phật pháp mà tu hành. Tu hành chính là dần dần sửa đổi quan niệm sai lầm, chấp trước sai lầm, kiến giải sai lầm, tư tưởng sai lầm của mình. Thân đích thực không phải là ta, mà nó là cái của ta, giống như y phục mặc trên thân của ta vậy. Y phục có phải là ta không? Không phải là ta, mọi người đều biết y phục là cái của ta. Cho nên, nhà Phật nói “Ngã” và “Ngã sở”. Cùng một đạo lý như vậy, cái thân này cũng là ngã sở, không phải ngã. Quý vị nên biết rằng, “ngã” là vĩnh viễn bất sanh bất diệt, còn “ngã sở” là có sanh có diệt. Y phục của chúng ta mặc thời gian lâu, bị bẩn rồi, bị rách rồi thì không cần nữa, đổi cái khác. “Ngã sở” là có sanh có diệt, còn “ngã” là không có sanh diệt. Ngã có thân hay không vậy? Cũng có, trong Phật pháp nói là “pháp thân”. Pháp thân là ngã chân thật, cho nên Phật trong đại kinh thường nói, pháp thân là bất sanh bất diệt, vô thủ vô chung.

Phật giáo giới các đệ tử, mục tiêu cuối cùng chính là dạy chúng ta chứng được pháp thân. Chứng được pháp thân trong nhà Phật gọi là thành Phật. Người nào chứng được pháp thân vậy? Người chứng được pháp thân rất nhiều. Trong mỗi tông phái các đời tại Trung Quốc như Thiền tông minh tâm kiến tánh, đây là chứng được pháp thân, cái gọi là đại triệt đại ngộ. Ngộ là gì vậy? Ngộ là thấy có một chân ngã bất sanh bất diệt, vô thủ vô chung, ngộ là thấy cái thân này là giả ngã. Triệt đề hiểu rõ ràng, hiểu sáng tỏ rồi, không còn nghi hoặc nữa, họ liền có được thọ dụng. Cái thọ dụng này, trong kinh giáo Đại Thừa gọi là y chánh trang nghiêm trên quả địa Như Lai. Đây là sự thọ dụng của họ.

Phật lại nói với chúng ta về “báo thân”. Báo thân là hữu thủ vô chung. Báo thân là gì vậy? Báo thân là trí tuệ. Trí tuệ có thể chứng được pháp thân. Sau khi bạn chứng được rồi, sau khi bạn giác ngộ rồi thì vĩnh viễn không bị mê mất nữa.

Loại thứ ba là “ứng hóa thân”. Cái thân này của chúng ta hiện nay là ứng hóa thân. Ứng hóa của Phật, nguyên nhân căn bản là bản nguyện của chư Phật Như Lai. Tất cả chư Phật Như Lai ở trên nhân địa đều đã từng phát nguyện độ tất cả chúng sanh, đây là nhân. Duyên là chúng sanh có cảm, Phật liền có ứng. Nơi nào có cảm, Phật liền ứng ngay tại nơi đó.

Pháp thân là không đâu không có, không lúc nào không có. Pháp thân là không có hình tướng. Tuy không có hình tướng, nhưng có thể hiện tất cả các tướng. Tất cả động vật là hình tướng của pháp thân biến hiện; tất cả thực vật, khoáng vật cũng là hình tướng của pháp thân biến hiện. Ngoài ra, tất cả hiện tượng tự nhiên trong hư không vẫn là hiện tượng của pháp thân biến hiện. Trong Phật giáo gọi là “pháp thân”, hiện nay nhà triết học gọi là “bản thể của vũ trụ vạn hữu”. Phật pháp gọi là “pháp thân”, cái này là bất sanh bất diệt. Tướng mà nó hiện ra là như thế nào vậy? Phật pháp Đại Thừa nói rất rõ ràng, pháp thân có thể hiện tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới. Tất cả chúng sanh này bao gồm hiện tượng tự nhiên, là sở hiện. Năng, sở là một, không phải hai. Nếu như đem năng hiện và sở hiện chia thành hai loại, thế gian gọi là triết học. Đại sư Âu Dương Cán Vô nói Phật giáo không phải triết học. Tại sao không phải triết học vậy? Phật pháp là một, chẳng phải hai. Tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới là một pháp thân. Năng và sở là một, không phải hai. Trong triết học không hề nói đến sự việc này, cho nên Phật giáo không phải triết học, cũng không phải tôn giáo.

Trong tôn giáo nhất định phải sùng bái một vị thần, chủ sáng tạo muôn vật. Trong Phật pháp không có thần, cũng không có chủ sáng tạo muôn vật. Phật pháp thừa nhận có sự tồn tại của thần. Thần là gì vậy? Thần vẫn là do pháp thân hiện ra. Hiện những hình tướng khác biệt nhiều như vậy, trong kinh luận thường nói thập pháp giới y chánh

trang nghiêm. Những sự việc này là thế nào vậy? Duy thức sở hiện, là bởi do tất cả chúng sanh đã mê mất tự tánh. Sao gọi là “mê mất tự tánh”? Không biết chân tướng sự thật, không biết tất cả chúng sanh trong hư không pháp giới với mình là một thể, đây gọi là mê mất tự tánh. Sau khi mê mất tự tánh rồi liền sinh ra vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Cho nên, mười pháp giới, vô lượng vô biên pháp giới là như vậy mà biến hiện ra, chúng ta gọi là “duy thức sở biến”. Thế là tự tánh tánh đức không thể làm chủ. Ai làm chủ vậy? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước làm chủ. Đây chính là ở trong pháp tướng tông gọi là “tám thức, năm mươi một tâm sở” làm chủ, thế là liền tạo các ác nghiệp. Cho dù chúng ta có tạo tất cả thiện, nhưng trong Phật pháp Đại Thừa, chúng ta vẫn là tạo ác nghiệp. Tại sao nói tạo tất cả thiện vẫn là ác nghiệp vậy? Bởi vì nó là do tám thức, năm mươi một tâm sở tạo nên. Tám thức, năm mươi một tâm sở là vọng tâm, không phải chân tâm. Không phải chân tâm tạo nên vẫn là ác. Chân tâm tạo thì mới là thiện. Từ đó cho thấy, trong thập pháp giới (pháp giới tứ thánh là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật ở trong thập pháp giới. Tông Thiên Thai nói, Phật Tạng Giáo, Phật Thông Giáo đều là Phật ở trong thập pháp giới), việc họ tạo đều là ác, đều không phải thiện. Tại sao vậy? Vì họ chưa có minh tâm kiến tánh, họ không phải dùng chân tâm. Dùng chân tâm tạo tất cả ác cũng là thiện. Cho nên, thiện ác tuyệt đối là từ chỗ này mà dựng lập tiêu chuẩn. Dùng vọng tâm tạo tất cả thiện cũng là ác, vì chưa có kiến tánh. Hay nói cách khác, bạn tạo tác tất cả thiện nghiệp, bạn không ra khỏi mười pháp giới.

Người dùng chân tâm là pháp thân Bồ-tát ở trong nhất chân pháp giới. Pháp thân Bồ-tát chính là Phật, phân chúng Phật. Họ tạo ác cũng là thiện. Làm sao biết vậy? Chúng ta xem thấy trong kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham vấn, ngành nghề mà Bà-la-môn Thắng Nhiệt làm là ngu si, Cam Lộ Hỏa Vương thì sát và sân hận, Phạt Tô Mật Đa nữ là dâm nữ. Họ hành sát, đạo, dâm nhưng họ là thiện. Tại sao họ là thiện vậy? Vì họ dùng phương tiện này để độ tất cả chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh minh tâm kiến tánh, giúp đỡ chúng sanh thoát khỏi sáu cõi, mười pháp giới. Cái mà họ dùng là phương tiện, cho nên họ là thiện. Điều này Phật ở trong kinh thường nói, đây là mật nghĩa của chư Phật Như Lai, quá thâm mật, nên chúng ta không hiểu. Chúng ta nhìn thì cảm thấy rất kỳ lạ vì không phải cảnh giới của chúng ta. Cho nên, Phật nói những sự việc này là vì độ chúng sanh thế giới Ta-bà, vì độ chúng sanh thập pháp giới, Ngài cũng có phương tiện quyền xảo, tức là Thiện Tài Đồng Tử đi tham vấn, có lễ kính, nhưng không có tán thán. Dùng phương tiện bất thiện gọi là ác độ, phương pháp ác có thể độ một loại chúng sanh. Đây là Phật thấy căn tánh chúng sanh cần phải dùng phương pháp gì để giúp đỡ họ liền dùng phương pháp ấy. Phật không có pháp cố định, Phật có năng lực quán sát căn cơ, phạm phu chúng ta không thể học. Phạm phu tại sao không thể học vậy? Vì chưa có lia vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chưa có lia vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, nếu bạn học phương pháp này liền đọa địa ngục. Những lời này Phật đều nói rất rõ ràng, đều nói rất minh bạch. Chúng ta phải dùng tâm mà thể hội, phải thận trọng mà quan sát.

Phật giáo hóa chúng sanh phân ra rất nhiều đẳng cấp, giống như lập trường học dạy người trẻ tuổi vậy; có tiểu học, có trung học, có đại học, có sở nghiên cứu. Mỗi một giai đoạn nhân mạnh phương pháp dạy học ở cái giai đoạn ấy, cho nên bản thân chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng. Chúng ta hiện nay trong Phật giáo chỉ có thể xem là ở tiểu học. Đây là sự thật, không phải giả. Chúng ta tu học đã nhiều năm như vậy, không thể nói không nỗ lực, không thể nói không chăm chỉ, nhưng tại sao công phu không đắc lực? Tại sao không thể sánh với người xưa? Nguyên nhân do đâu vậy? Chúng ta không có tu từ căn bản. Căn bản là gì vậy? Là thập thiện nghiệp đạo. Thử hỏi xem, thập thiện nghiệp đạo này chúng ta đã làm được chưa? Đây là chương trình lớp một tiểu học của Phật pháp. Bất kể Đại Thừa, Tiểu Thừa, Hiển giáo, Mật giáo đều là dùng cái này làm cơ sở. Pháp môn Tịnh Độ, cái cơ bản nhất là “Tịnh nghiệp tam phước”. Tịnh nghiệp tam phước điều đầu tiên là **“hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”**. Chỉ có thật sự tu thập thiện nghiệp, thì ba điều phía trước là hiếu thân, tôn sư, từ bi mới thực tiễn. Nếu như không có thập thiện nghiệp đạo, hiếu thân, tôn sư, từ tâm phía trước toàn là giả. Đây là điều kiện đứng đầu, đây đủ điều kiện này thì niệm Phật mới sanh Phạm Thánh Đồng Cư độ. Tịnh nghiệp tam phước có ba điều, đầy đủ hai điều kiện thì vãng sanh về Phương Tiện Hữu Dư độ. Ba điều kiện đầy đủ viên mãn thì sanh về Thực Báo Trang Nghiêm độ. Mức độ thấp nhất của chúng ta là phải làm được điều thứ nhất. Điều thứ nhất là thực tiễn ở thập thiện nghiệp đạo.

Người xưa đi con đường này, trong thời gian mấy năm ngắn ngủi là họ có thành tựu. Chúng ta ngày nay lơ là, không hiểu được đạo lý này, trong tu học không có cắm rễ, khởi tâm động niệm đều rơi vào tự tư tự lợi, vậy làm sao được. Hay nói cách khác, tham sân si mạn không có xả bỏ, người khác tán thán chúng ta thì chúng ta vui mừng; người khác mắng chúng ta, làm nhục chúng ta thì trong tâm chúng ta rất oán hận, vậy là không được. Cách làm như vậy thì công phu làm sao đắc lực được? Chúng ta thử xem tâm thái của người xưa đối với cảnh duyên thuận nghịch. Nghe thấy người khác tán thán, tự họ cảm thấy e sợ và luôn nghĩ việc ta làm có giống như lời người tán thán hay không? Họ sẽ không sinh tâm vui mừng, sau khi nghe rồi, người ta tán thán mình tốt, thấy mình làm chưa được tốt, còn kém rất xa. Khi người khác phỉ báng, chúng ta nhất định phải xoay trở lại tự soi xét chính mình, dứt khoát không oán hận người khác. Họ phỉ báng ta, làm nhục ta, hãm hại ta, nhất định là ta làm chưa được tốt nên không thể khiến họ thỏa mãn, do đó phải xoay trở lại mà soi xét mình để sửa chữa lỗi lầm. Tâm địa của người tu hành là phải thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, không có một ý niệm ác, không có một hành vi

bất thiện. Chung sống với đại chúng chỉ nhớ chỗ tốt của người khác, chỉ nhớ đến ân đức của người khác, dứt khoát không có ý niệm báo oán bất thiện, như vậy mới có thể tu đến thuần thiện.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “các bậc thượng thiện hội cùng một chỗ”. Nếu chúng ta không phải thượng thiện, tuy đầy đủ tín nguyện hạnh cũng không thể vãng sanh, đạo lý này chúng ta phải biết. Thiện tâm, thiện hạnh từ đâu bồi dưỡng ra vậy? Là từ tất cả cảnh giới thuận nghịch, duyên người thiện ác, từ trong đây mà tu dưỡng thành công. Vì sao pháp thân đại sĩ không có lỗi vậy? Pháp thân đại sĩ nhìn tất cả chúng sanh, tất cả vạn vật, chỉ thấy tánh không dính tướng, nguyên nhân ở chỗ này. Tánh của tất cả chúng sanh đều là Phật tánh. Cho nên trong Hoa Nghiêm, Viên Giác nói rất hay: “Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”. Hiện tại có phải Phật hay không? Đương nhiên là Phật. Phật nhìn tất cả chúng sanh đều là chư Phật Như Lai vì Ngài nhìn từ trên tánh. Phàm phu nhìn thì không như vậy, phàm phu là nhìn từ trên tướng. Phàm phu chấp tướng, Phật không chấp tướng. Cách nói này, mọi người mới nghe qua không thể thể hội. Chúng tôi xin nêu một ví dụ, cũng là lời mà tổ sư đại đức xưa nay đã nói, như quốc sư Hiền Thủ nói ví dụ: “Dùng vàng làm dụng cụ, mọi dụng cụ đều bằng vàng”. Chúng ta dùng vàng để tạo tượng, cùng một thành phần, cùng một trọng lượng, tạo một bức tượng Phật, tượng Bồ-tát, tượng Thanh Văn, tượng Duyên Giác, tượng trời, tượng A Tu La, tượng người, tượng súc sanh, tượng ngựa quý, tượng địa ngục. Mười cái tượng này bày ra trước mắt. Phật thấy tánh không thấy tướng, toàn là vàng cả, giá trị bằng nhau, không có phân biệt. Người chúng ta chấp tướng, đây là Phật Bồ-tát, hãy mau lạy ba lạy, cái kia là ngựa quý thấy chán ghét không chịu nổi! Liên khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chấp tướng nên không thấy tánh, trong tâm bạn sinh tốt xấu, sinh phân biệt, đây chính là lỗi lầm. Chư Phật Bồ-tát giúp chúng ta, mục đích cuối cùng là ở chỗ nào? Mục đích cuối cùng là dạy chúng ta cũng phải thấy tánh không chấp tướng, tâm chúng ta liền thanh tịnh, tâm liền bình đẳng, trong tâm một ý niệm cũng không sanh, ý niệm thiện ác đều không sanh. Chúng ta mới biết được tượng Phật này với tượng ngựa quý, với tượng địa ngục là bình đẳng, một mảy may khác biệt cũng không có. Vàng là thật, tượng là giả. Chúng ta không ưa thích cái tượng này, đem tượng nấu chảy ra, có thể làm lại tượng khác. Đây chính là nói, tánh vĩnh viễn không đổi, tướng sẽ đổi; tướng có sanh diệt, tánh không có sanh diệt. Quý vị từ trong cái ví dụ này mà thể hội thật kỹ càng. Tất cả chúng sanh, chúng sanh hữu tình nói Phật tánh; chúng sanh vô tình nói pháp tánh, Phật tánh với pháp tánh là một tánh. Cho nên, bạn phải nhìn từ trên tánh thì chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi của bạn tự nhiên liền sanh ra ngay, đây là tánh đức. Nếu như rơi vào trong phân biệt chấp trước là bạn đã mê mất tự tánh. Tánh đức không phát ra được, liền sanh khởi thị phi, tà chánh, thiện ác, khởi những thứ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này, toàn là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước.

Phật ở chỗ này chỉ dạy chúng ta làm sao có thể “không khởi thân kiến, bỏ các ác nghiệp”. Một điều này, nói với quý vị, địa vị ở mức thấp nhất là Bồ-tát quả vị sơ tín viên giáo Đại Thừa, quả Tu-đà-hoàn Tiểu Thừa. Sơ quả là “không khởi thân kiến”. Nếu chúng ta không ở trong đây thật sự dụng công phu thì làm sao được? Sau đó mới thể hội được thập thiện nghiệp đối với chúng ta quan trọng biết bao. Chúng ta cần phải nghiêm túc tu thập thiện nghiệp đạo thì niệm Phật mới có thể vãng sanh, tu học bất kỳ pháp môn nào, công phu của bạn mới đắc lực. Nếu như bỏ đi thập thiện nghiệp đạo, bất kể tu học pháp môn nào, công phu đều không đắc lực, giống như xây nhà vậy, không có nền móng. Thập thiện nghiệp đạo là cơ sở, điều này nhất định phải biết.

Bạn muốn bỏ các ác nghiệp thì phải tu thập thiện nghiệp đạo, không tu thập thiện nghiệp đạo thì các ác nghiệp này bạn không bỏ được. Hay nói cách khác, bạn đời đời kiếp kiếp tùy nghiệp thọ báo trong sáu cõi luân hồi. Tu thiện nghiệp thì bạn sanh ba cõi thiện, tạo ác nghiệp thì bạn sẽ sanh ba cõi ác, tùy nghiệp lưu chuyển, khổ không thể tả. Đây là chân tướng của chúng sanh sáu cõi. Học Phật muốn khai trí tuệ thì nhất định phải giác ngộ, phải hiểu rõ chân tướng sự thật. Thế gian này mọi thứ đều là giả. Phật nói: “Mọi thứ đều ở lại, chỉ có nghiệp tùy thân”.

Năm 1977, Pháp sư Thánh Hoài và cư sĩ Tạ Đạo Liên gửi thư mời tôi đến Hồng Kông. Đây là lần đầu tiên tôi đến Hồng Kông giảng kinh và được hai người này tiếp đãi. Có một lần, cư sĩ Tạ muốn tặng tôi một chiếc đồng hồ đeo tay, ngày hôm đó đi ra phố để mua đồng hồ, trước tiên là vào trong ngân hàng để rút tiền. Bà có hai cái tủ bảo hiểm trong ngân hàng, bà mở ra để cho tôi xem, bên trong chất đầy vàng bạc châu báu. Cư sĩ Tạ chết năm kia rồi, một món cũng không mang đi được. Tôi lúc đó đã nói một câu rất khó nghe: “*Đây đều là của bà à?*”. “*Vâng*”, bà trả lời. Tôi nói: “*Thật quá ít!*”. Bà cảm thấy rất kinh ngạc và hỏi: “*Pháp sư, lẽ nào thầy có?*”. Tôi nói: “*Của tôi có còn nhiều hơn bà rất nhiều, của cái của tôi không có cách gì tính xuê*”. Bà hỏi: “*Ở đâu?*”. Tôi nói: “*Bà thử xem, bà ở đây nhiều vàng bạc châu báu như vậy, lại không dám đeo, đeo vào đi ra đường sợ người ta chặt đứt tay bà; lại không dám để ở nhà, để ở nhà sợ người ta trộm. Gởi vào trong két sắt ngân hàng, mỗi tuần đến đây để nhìn một chút, sờ một chút bèn cho là của mình, vậy quá đơn giản. Tiệm vàng nào tôi cũng bảo họ đem ra, tôi xem qua, sờ qua một chút, chẳng phải là của tôi sao! So với bà có gì khác đâu?*”. Con người là hồ đồ đến mức không biết gì cả, không biết dùng số tiền tài này đi bố thí làm việc tốt. Đó là công đức chân thật, đó là cái đem đi được. Để vào trong tủ bảo hiểm, khóa vào trong đó, mỗi tuần xem một chút, sờ một chút, không mang đi được. Thế Tôn nói chúng sanh ngu si điên đảo, ngu si điên đảo là ở những chỗ này. Cho nên, bản thân chúng ta phải soi lại, kiểm điểm xem chúng ta có loại ngu si điên đảo này hay không? Phải nhìn thấu, phải hiểu rõ chân

tướng sự thật. Tài không nên tích chứa, tài phải rải ra. Càng rải càng nhiều, càng nhiều càng phải rải ra. Dứt khoát không được tích chứa, vừa tích chứa liền thành bệnh ngay, liền thành tội ác.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây.

A Di Đà Phật!

## **PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH (tập 39)**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore**

**Thời gian: năm 2001**

**Cẩn dịch: Viên Đạt cư sĩ, Vọng Tây cư sĩ**

**Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền**